

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bản án số: 28/2021/HS-ST

Ngày: 04 - 6 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Liêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Thành Quyên;

2. Ông: Nguyễn Thế Tự.

-Thư ký phiên tòa: Ông Phan Công Trận – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Bảo Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/TLST-HS, ngày 07 tháng 4 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2021/HSST-QĐ, ngày 18 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn V** (tên gọi khác L), sinh năm 1991, tại H, Hậu Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp C, xã H, huyện H, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị (chết); bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ ngày 24.12.2020 đến ngày 30.12.2020 chuyển tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn T, sinh năm 1988, nơi cư trú: ấp C, xã H, huyện H, tỉnh Hậu Giang, có mặt;

- Người tham gia tố tụng khác (người làm chứng):

1. Bùi Hoàng S, sinh năm 1996, nơi cư trú ấp C, xã H, huyện H, tỉnh Hậu Giang; vắng mặt;

2. Nguyễn Minh T, sinh năm 1991, nơi cư trú ấp H, thị trấn D, huyện H, tỉnh Hậu Giang; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác (người chứng kiến):*

1. Võ Thị K, sinh năm 1974, nơi cư trú ấp C, xã H, huyện H, tỉnh Hậu Giang; có mặt;

2. Nguyễn Hồng S, sinh năm 1977, nơi cư trú ấp C, xã H, huyện H, tỉnh Hậu Giang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 24/12/2020, Nguyễn Minh T, sinh năm 1991 ngụ ấp H, thị trấn D, huyện H, tỉnh Hậu Giang gọi điện thoại cho Nguyễn Văn V hỏi mua ma túy với giá 500.000 đồng thì V đồng ý và hẹn giao ma túy ở Khu vực cầu Hai Mưa thuộc thị trấn D, huyện H. Nguyễn Văn V điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner biển số kiểm soát 95-..... đi từ nhà ở ấp C, xã H đến thị trấn D, huyện H mang theo một bọc nilon, bên trong có chứa chất ma túy đá cầm trong lòng bàn tay phải. Lúc 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi V điều khiển xe đến trước cửa nhà chị Võ Thị K, sinh năm 1974 ngụ ấp C, xã H thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện H tiến hành kiểm tra và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ trong quá trình bắt quả tang gồm: 01 bọc nilon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy, 01 giấy đăng ký xe và 01 xe mô tô hiệu Honda Winner biển số kiểm soát 95....., 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phụng Hiệp tiến hành cân trọng lượng 01 bọc nilon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy có trọng lượng 0,43 gam, sau đó tiến hành niêm phong và gửi đi giám định (ký hiệu M1).

Đến 16 giờ 20 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phụng Hiệp tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn V tại ấp C, xã H, huyện H thu giữ:

- 06 bọc nilon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy.

- 20 bịch nilon (loại nhỏ); 02 hột quẹt gas; 01 cây cân tiểu ly; 01 cây kéo bằng kim loại; 02 đoạn ống hút; 01 hộp đựng mắt kính, bên trong có 01 cây nỏ và 01 ống thủy tinh; 05 ống thủy tinh và 01 cái quần Jean màu đen.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phụng Hiệp tiến hành cân trọng lượng 06 bịch nilon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy có trọng lượng 4,90 gam, sau đó tiến hành niêm phong và gửi đi giám định (ký hiệu M2).

Tại Kết luận giám định số 66/KLGD-PC09 (MT) ngày 28/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận:

- Tinh thể trong suốt chứa trong 01 bịch nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,33942 gam, loại Methamphetamine (M1).

- Tinh thể trong suốt chứa trong 01 bịch nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 3,96094 gam, loại Methamphetamine (M2).

Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng: M1: 0,24403 gam, M2: 3,81501.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Văn V thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng cụ thể:

- Nguyễn Minh T sinh năm 1991 ngụ Ấp H, thị trấn D, huyện H khai mua ma túy của V khoảng 01 đến 02 lần, mỗi lần mua với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

- Bùi Hoàng S, sinh năm 30/4/1996 ngụ Ấp C, xã H, huyện H khai mua ma túy của V khoảng 04 đến 05 lần, mỗi lần mua với số tiền từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng.

Đối với Nguyễn Văn V khai thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy khoảng 01 tháng trước khi bị bắt vào ngày 24/12/2020, các đối tượng mua ma túy gồm A và Nguyễn Minh T. Tuy nhiên tại các biên bản hỏi cung sau thì V chỉ thừa nhận bán ma túy Nguyễn Minh T 01 lần thì bị bắt quả tang.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của đối tượng Nguyễn Minh T và Bùi Hoàng S, Cơ quan điều tra đã giao đối tượng T cho Công an thị trấn D và đối tượng S cho Công an xã H xử lý hành chính theo quy định.

Tại phiên tòa lời khai, lời trình bày ý kiến của những người được xét hỏi, thẩm tra gồm:

- Bị cáo Nguyễn Văn V: thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo xác định ngày 24.12.2020 là đi bán ma túy cho Trí với giá 500.000 đồng nhưng chưa bán được thì bị bắt. Đồng thời, bị cáo khai nhận: trước ngày bị bắt khoảng 03 ngày đã một

lần bán cho T với giá 200.000 đồng và trước đó khoảng 03 ngày nữa có một lần bán cho T với giá 200.000 đồng.

Đối với việc cáo trạng thể hiện có bán cho A thì bị cáo không đồng ý vì ngày bị bắt có điện thoại cho A, nếu không bán được cho T thì mới bán cho A nhưng chưa bán được cho ai thì đã bị bắt. Ngoài ra, trước ngày bị bắt khoảng một tuần thì bị cáo có bán cho người tên Đ nhưng không biết địa chỉ ở đâu.

Đối với vấn đề cáo trạng thể hiện Bùi Hoàng S mua ma túy của bị cáo khoảng 04 đến 05 lần, mỗi lần mua với số tiền từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng thì bị cáo hoàn toàn không biết ai là Bùi Hoàng S.

Bị cáo V xác định xe mô tô 95..... là của anh Nguyễn Văn T là anh bị cáo, do anh T đi làm ở Thành phố Hồ Chí Minh nên để xe ở nhà bị cáo tự lấy đi anh T không hay, bị cáo xin được nhận lại xe để trả cho anh T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T trình bày: xe là của anh để tại nhà cho gia đình sử dụng đi lại, khi bị cáo lấy đi bán ma túy thì anh T không hay biết nên anh xin nhận lại xe 95.....

- Các người chứng kiến trình bày phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS-HPH, ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về “*Tội mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố với bị cáo Việt, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 3, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ các công cụ có liên quan đến hành vi phạm tội; Trao trả lại chủ sở hữu hợp pháp các công cụ, phương tiện không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo tự bào chữa: bị cáo không tranh luận và không bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo V xác định được hành vi phạm tội của bản thân là hoàn toàn sai trái, bị cáo rất hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được về lại với gia đình nuôi cha bị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét các yếu tố cấu thành tội phạm: Bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý và khi thực hiện thì bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo luật định. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội phạm về mặt khách thể, chủ thể, khách quan, chủ quan.

[3] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, sự thừa nhận này tuy chưa phù hợp hoàn toàn với các chứng khác có trong hồ sơ vụ án nhưng đủ căn cứ xác định: Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 24/12/2020 tại ấp C, xã H, huyện H, tỉnh Hậu Giang, Nguyễn Văn V đang vận chuyển trái phép chất ma túy với mục đích bán cho Nguyễn Minh T thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Phụng Hiệp bắt quả tang. Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Nguyễn Văn V có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân, biết chất ma túy được nhà nước độc quyền trong việc quản lý nhưng vẫn cố ý thực hiện việc mua bán nhằm thu lợi bất chính, tổng khối lượng ma túy là 4,30036 gam, loại Methamphetamine. Xét hành vi bán ma túy của bị cáo khai nhận tại phiên tòa: ngoài lần bị bắt quả tang thì còn bán cho T hai lần khác, lời khai này phù hợp với lời khai Nguyễn Minh T tại Cơ quan điều tra nên đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo V là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Thời gian gần đây tình hình sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy len lỏi về vùng nông thôn ngày càng có chiều hướng gia tăng và trẻ hóa về độ tuổi. Sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là nguyên nhân làm phát sinh của nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy buộc bị cáo V phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội đã gây ra. Cần có một hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Đối với việc bị cáo bán cho A và Bùi Hoàng S như cáo trạng truy tố, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận, bị cáo xác định không biết ai là Bùi Hoàng S. A và Bùi Hoàng S không có mặt ở địa phương nên không thể cho đối chất làm rõ vấn đề. Ngoài ra, bị cáo trình bày có bán cho người tên Đ nhưng không biết địa chỉ nên không thể làm việc được với Đ, với các chứng cứ trên chưa đủ căn cứ xác định bị cáo thực hiện hành phạm tội đối với hai người trở lên.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo: Xét thấy tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được xem là có nhân thân tốt.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đồng thời nhằm thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội biết ăn năn, hối cải, cần giảm một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải gánh chịu. Qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ phạm tội: Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo bằng mức án khởi điểm mà Điều luật quy định; như vậy cũng đủ thời gian răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Lời đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về vật chứng: các vật chứng đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang: áp dụng khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Các công cụ có liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy gồm: Tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng: M1: 0,24403 gam, M2:3,81501.

20 bịch nilon (loại nhỏ); 02 hột quẹt gas; 01 cây cân tiểu ly; 01 cây kéo bằng kim loại; 02 đoạn ống hút; 01 hộp đựng mắt kính; 01 cây nỏ; 06 ống thủy tinh.

- Xét 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen dùng vào việc giao dịch phục vụ bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ.

- Xét 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen và 01 cái quần Jean màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội nên được trao trả lại bị cáo.

- Đối với 01 giấy đăng ký xe và 01 xe mô tô hiệu Honda Winner biển số kiểm soát 95..... là của anh Nguyễn Văn T, bị cáo lấy xe đi phạm tội anh T không hay biết nên cần trao trả xe lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh T.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội: “*Tội mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 3, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V **07 (bảy) năm tù**. Thời hạn phạt tù kể từ ngày 24 tháng 12 năm 2020.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: Tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng: M1: 0,24403 gam, M2: 3,81501; 20 bịch nilon (loại nhỏ); 02 hột quẹt gas; 01 cây cân tiểu ly; 01 cây kéo bằng kim loại; 02 đoạn ống hút; 01 hộp đựng mắt kính; 01 cây nỏ; 06 ống thủy tinh;

+ Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

+ Trao trả bị cáo Nguyễn Văn V 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen và 01 cái quần Jean màu đen.

+ Trao trả Nguyễn Văn T 01 giấy đăng ký xe và 01 xe mô tô hiệu Honda Winner biển số kiểm soát 95.....;

- Về án phí: áp dụng khoản 2, Điều 135 và khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định của Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở tư pháp t. Hậu Giang;
- VKSND H.Phụng Hiệp ;
- Công an H.Phụng Hiệp;
- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu.

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Liêm